TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 16-4-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Vũ Lực.

2. Bà Cù Thị Hanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phùng Đình M, sinh năm 1988 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Tự do; giới tính: Nam; tiền án: Ngày 18-7-2014 Tàng trữ trái pháp chất ma túy, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 39 tháng tù giam theo bản án số 136/2014/HSST ngày 18-11-2014; ngày 18-02-2017 M chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-02-2009, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 11-5-2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 1067/QĐ-UBND về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh đối với Phùng Đình M, thời gian là 24 tháng; con ông: Phùng Văn V (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L

(đã chết); có vợ là Cao Thu H, sinh năm 1990, đã ly hôn năm 2015; có 01 con là Phùng Minh Đ, sinh năm 2008, hiện đang ở với mẹ là Cao Thu H.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-01-2019 đến nay "có mặt".

Người tham gia tố tụng khác:

** Người làm chứng:*

1. Ông Trần Như H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định "vắng mặt" .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13-01-2019 Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại khu vực cây xăng dầu Kim Thái, Quốc lộ 38B thuộc Xóm 4, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện Phùng Đình M có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu M cho kiểm tra người. Do trong lòng bàn tay phải của M đang cầm 01 gói có đặc điểm bên ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong là lớp ni lông màu đen, bên trong lớp ni lông màu đen là lớp giấy bạc màu trắng trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng, sợ công an phát hiện bắt giữ nên M đã thả gói đang cầm trên tay xuống đất ngay tại chỗ chân M đứng. Cơ quan Công an đã thu giữ và lập biên bản niêm phong có ký hiệu M1 để tiến hành giám định.

Tại bản kết luận giám định số 78/GĐKTHS ngày 14-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M1: 0,125 gam.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện V, Phùng Đình M khai nhận hành vi của mình như sau:

Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13-01-2019 Phùng Đình M đi bộ một mình từ nhà ra khu vực cầu Ngăm, xã M, huyện V để xin đi nhờ xe ra khu vực chợ Dần thuộc xã T, huyện V, tỉnh Nam Định để nhận tiền của chị gái gửi từ miền nam ra và tìm mua ma túy để sử dụng. Khi M đi đến Cầu Ngăm thuộc xã M thì gặp

một người đàn ông khoảng 40 tuổi đang điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 38B hướng từ xã M ra thành phố Nam Định (M không rõ biển số xe và tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này), M xin đi nhờ xe, qua nói chuyện M đã hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói Heroin với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) , người đàn ông này nhận tiền và đưa cho M 01 gói Heroine, M cầm luôn ở tay phải. Khi đi đến khu vực cây xăng dầu thuộc xóm 4, xã K, huyện V, người đàn ông bảo M xuống xe để anh ta vào mua xăng. Lúc này Phùng Đình M xuống xe và đi bộ về hướng chợ Dần, xã T, huyện V được khoảng 02 đến 03 mét thì bị Cơ quan Công an huyện V phát hiện bắt quả tang và lập biên bản, thu giữ vật chứng, tạm giữ M để tiến hành điều tra giải quyết theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSVB ngày 22-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Phùng Đình M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 của Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phùng Đình M đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phùng Đình M về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Phùng Đình M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Đình M từ 18 đến 24 tháng tù;

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13-01-2019 tại khu vực cây xăng dầu thuộc xóm 4, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; Phùng Đình M đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,125 gam ma túy (heroine) nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Đình M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Đình M là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm tới trật tự quản lý kinh tế trong việc sản xuất, quản lý hàng cấm, tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Ngày 18-02-2009, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 11-5-2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 1067/QĐ-UBND về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh đối với Phùng Đình M, thời gian là 24 tháng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Đình M đang có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 18-11-2014 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 39 tháng về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy, ngày 18-02-2017 M chấp hành xong hình phạt tù. Như vậy, lần phạm tội lần này của M là tái phạm do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo đều là hàng cấm do đó căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đã bán ma túy và cho Phùng Đình M đi nhờ xe, do không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phùng Đình M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Phùng Đình M 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13-01-2019.

2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phùng Đình M.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 78/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật vụ Phùng Đình M, sinh năm 1988, phạm tội về ma túy ngày 13-01-2019.

(Như biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 25-3-2019 giữa Công an huyện V với Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phùng Đình M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV27, PC 81 CA tỉnh NĐ;
- UBND xã M , huyện V;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI THỊ GẤM